

Số: /BC-UBND

Yên Cường, ngày 17 tháng 4 năm 2026

## BÁO CÁO

### Về việc xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, phát triển

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Văn bản số 850-CV/VPTU ngày 25/3/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy tỉnh Ninh Bình về việc xây dựng “Báo cáo về xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, phát triển” phục vụ đề án Trung ương;

Thực hiện Văn bản số 1965/VPUBND-VP7 ngày 16/4/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc về việc báo cáo phục vụ việc xây dựng Đề án của Trung ương.

Ủy ban nhân dân xã Yên Cường báo cáo về việc xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, phát triển trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

#### I. CƠ SỞ LÝ LUẬN, THỰC TIỄN CỦA ĐỀ ÁN

##### 1. Cơ sở lý luận

- Xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, phát triển là yêu cầu xuyên suốt trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gắn với mục tiêu phát triển đất nước nhanh, bền vững trong giai đoạn mới. Đây là nội dung có ý nghĩa nền tảng, vừa bảo đảm ổn định xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân, vừa tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân.

- Quan điểm của Đảng ta qua các kỳ đại hội luôn nhất quán ở yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương; phát triển văn hóa, con người Việt Nam toàn diện; bảo đảm an ninh con người; xây dựng xã hội ổn định, đồng thuận, nhân văn và phát triển.

- Việc xây dựng Đề án “Xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, phát triển” có ý nghĩa cụ thể hóa các chủ trương lớn của Đảng trong điều kiện mới; đồng thời là cơ sở để các cấp, các ngành, các địa phương rà soát thực tiễn, đánh giá kết quả, nhận diện hạn chế, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp phù hợp.

##### 2. Cơ sở thực tiễn

- Trong những năm qua, cùng với quá trình đổi mới và phát triển của đất nước, tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương cơ bản ổn định, đời sống Nhân dân từng bước được nâng lên, quốc phòng - an ninh được giữ vững, hệ thống chính trị ở cơ sở tiếp

tục được củng cố. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, xã hội số, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân được quan tâm thực hiện.

- Đối với xã Yên Cường, sau sáp nhập đơn vị hành chính, quy mô dân số, địa bàn quản lý, yêu cầu tổ chức bộ máy và điều hành xã hội tăng lên rõ rệt. Bên cạnh những thuận lợi, địa phương cũng đặt ra yêu cầu cao hơn trong việc củng cố trật tự, kỷ cương hành chính; bảo đảm an ninh, an toàn xã hội; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; phát huy khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng sống của Nhân dân theo hướng đồng bộ, bền vững.

- Thực tiễn đó đòi hỏi phải có tư duy mới, cách làm mới trong quản trị xã hội ở cơ sở, lấy người dân làm trung tâm, lấy kỷ cương - an toàn - văn minh - phát triển làm mục tiêu xuyên suốt.

## II. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ CỦA ĐỀ ÁN

- **“Xã hội trật tự”** là xã hội vận hành theo khuôn khổ pháp luật, các chuẩn mực đạo đức và quy tắc cộng đồng; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được thực hiện đúng quy định; đời sống xã hội ổn định, nề nếp.

- **“Xã hội kỷ cương”** là xã hội đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật, trách nhiệm công vụ, kỷ luật hành chính, tính gương mẫu của cán bộ, đảng viên và ý thức chấp hành của Nhân dân.

- **“Xã hội an toàn”** là xã hội bảo đảm các điều kiện sống an toàn cho con người trên các phương diện: an ninh trật tự, sức khỏe, môi trường, giao thông, phòng cháy chữa cháy, an toàn thực phẩm, an toàn trên không gian mạng và an sinh xã hội.

- **“Xã hội lành mạnh”** là xã hội có môi trường văn hóa tốt, lối sống tích cực, đạo đức được coi trọng, các tệ nạn xã hội được kiềm chế, đẩy lùi; người dân sống và làm việc có trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng.

- **“Xã hội hài hòa”** là xã hội có sự đồng thuận, gắn kết giữa các nhóm xã hội, giữa quyền lợi và nghĩa vụ, giữa phát triển kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội; hạn chế xung đột, tăng cường chia sẻ, hợp tác vì lợi ích chung.

- **“Xã hội văn minh”** là xã hội có trình độ quản trị tiên bộ, ứng xử có văn hóa, môi trường sống sạch đẹp, tôn trọng kỷ luật, pháp luật và các giá trị nhân văn; người dân được thụ hưởng ngày càng tốt hơn các dịch vụ cơ bản.

- **“Xã hội phát triển”** là xã hội bảo đảm tăng trưởng gắn với bền vững; phát huy nguồn lực con người, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; nâng cao chất lượng sống và năng lực thích ứng trước các biến động mới.

- **“Xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, phát triển”** là quá trình tổng thể, lâu dài, đồng bộ, trong đó hệ thống chính trị giữ vai trò lãnh đạo, quản lý, tổ chức thực hiện; Nhân dân là chủ thể trung tâm, trực tiếp tham gia, trực tiếp thụ hưởng thành quả.

### **III. NỘI DUNG XÂY DỰNG XÃ HỘI TRẬT TỰ, KỶ CƯƠNG, AN TOÀN, LÀNH MẠNH, VĂN MINH, HÀI HÒA, PHÁT TRIỂN**

#### **1. Trật tự và kỷ cương xã hội**

- Tập trung xây dựng nền nếp, kỷ luật trong quản lý xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, công chức, người đứng đầu; thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong Nhân dân.

- Gắn xây dựng trật tự, kỷ cương xã hội với đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, qua đó nâng cao tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở.

#### **2. Xã hội an toàn và an ninh con người**

- Bảo đảm an ninh con người là yêu cầu cốt lõi, bao gồm: giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; bảo đảm an toàn giao thông, an toàn phòng cháy chữa cháy, an toàn thực phẩm; chủ động phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; chăm lo sức khỏe, việc làm, thu nhập, đời sống của người dân, nhất là các nhóm yếu thế.

- Trong điều kiện chuyển đổi số, cần coi trọng bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, phòng ngừa các hành vi lừa đảo trên không gian mạng, góp phần tạo môi trường số an toàn, lành mạnh cho người dân.

#### **3. Xây dựng xã hội văn minh, lành mạnh**

- Tập trung xây dựng môi trường văn hóa cơ sở lành mạnh; phát huy giá trị gia đình, dòng họ, thôn xóm; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; xây dựng cơ quan, đơn vị, khu dân cư văn hóa; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho thanh thiếu niên; đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng.

- Xây dựng xã hội văn minh, lành mạnh còn gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, thông tin, truyền thông; chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các sản phẩm văn hóa độc hại, thông tin sai lệch, hành vi lệch chuẩn trên môi trường mạng.

#### **4. Xã hội hài hòa, gắn kết cộng đồng và phát triển văn hóa, con người, nâng cao chất lượng sống**

- Đây là nội dung thể hiện chiều sâu và tính bền vững của phát triển xã hội, trong đó chú trọng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy tinh thần tương thân tương ái, vai trò cộng đồng, phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững kỷ cương; bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, chăm lo người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em, người cao tuổi, người yếu thế.

- Xây dựng con người phát triển toàn diện, có đạo đức, lối sống, tri thức, ý thức công dân, tinh thần trách nhiệm, khả năng thích ứng với xã hội số; đồng thời từng bước nâng cao chất lượng sống vật chất, tinh thần của Nhân dân trên các phương diện thu nhập, môi trường, y tế, giáo dục, văn hóa, tiếp cận dịch vụ công và mức độ hài lòng với hoạt động của chính quyền.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VỀ XÂY DỰNG XÃ HỘI TRẬT TỰ, KỶ CƯƠNG, AN TOÀN, LÀNH MẠNH, VĂN MINH, HÀI HÒA, PHÁT TRIỂN**

##### **1. Kết quả đạt được**

###### **1.1. Trật tự và kỷ cương xã hội**

- Cấp ủy, chính quyền xã đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng trật tự, kỷ cương xã hội; chú trọng quán triệt, triển khai chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Kỷ luật, kỷ cương hành chính từng bước được tăng cường; tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức từng bước được nâng lên.

- Công tác cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính, tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị được duy trì; việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ công được quan tâm, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch và hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền cơ sở.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai dưới nhiều hình thức; hoạt động hòa giải ở cơ sở, giải quyết mâu thuẫn trong cộng đồng được duy trì, góp phần hạn chế phát sinh điểm nóng, giữ ổn định địa bàn.

###### **1.2. Xã hội an toàn và an ninh con người**

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được duy trì; công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội được quan tâm chỉ đạo. Công tác quốc phòng địa phương, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống thiên tai, dịch bệnh được triển khai theo kế hoạch.

- Lĩnh vực y tế, dân số, chăm sóc sức khỏe Nhân dân tiếp tục được quan tâm; công tác an sinh xã hội, chăm lo người có công, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em, người cao tuổi, các đối tượng yếu thế được thực hiện tương đối đầy đủ, kịp thời.

###### **1.3. Xây dựng xã hội văn minh, lành mạnh**

- Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được duy trì; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng được tổ chức phù hợp với điều kiện địa phương; việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội có chuyển biến tích cực.

- Nhà trường, gia đình và xã hội có sự phối hợp tốt hơn trong giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh. Nhận thức của người dân về xây dựng môi trường sống xanh, sạch, đẹp, văn minh từng bước được nâng lên.

#### **1.4. Xã hội hài hòa, gắn kết cộng đồng và phát triển văn hóa, con người, nâng cao chất lượng sống**

- Khôi đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn cơ bản được giữ vững; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều cố gắng trong vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, các hoạt động nhân đạo, từ thiện, an sinh xã hội.

- Sau sáp nhập đơn vị hành chính, địa phương từng bước củng cố tổ chức bộ máy, ổn định tâm lý xã hội, phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Chất lượng sống của người dân nhìn chung từng bước được cải thiện, nhất là trong tiếp cận dịch vụ công, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, thông tin, hạ tầng thiết yếu.

### **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

#### **2.1. Tồn tại, hạn chế**

- Ý thức chấp hành pháp luật, nội quy, quy ước cộng đồng của một bộ phận người dân chưa thật sự đồng đều; tình trạng vi phạm hành chính nhỏ lẻ, mâu thuẫn xã hội phát sinh ở cơ sở vẫn còn.

- Kỷ luật, kỷ cương hành chính tuy đã có chuyển biến nhưng ở một số thời điểm, một số khâu vẫn cần tiếp tục chấn chỉnh; chất lượng phục vụ Nhân dân chưa đồng đều.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức, lối sống có mặt chưa thật sự sâu rộng, chưa đồng đều giữa các nhóm dân cư.

- Nguy cơ phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội, vi phạm trên không gian mạng, lừa đảo công nghệ cao, mất an toàn thông tin còn tiềm ẩn.

- Thiết chế văn hóa, thể thao ở một số khu dân cư còn thiếu đồng bộ; chất lượng tổ chức hoạt động văn hóa cộng đồng có nơi chưa cao.

- Công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh nông thôn, phân loại rác, cảnh quan ở một số khu vực còn hạn chế.

- Việc gắn kết giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xây dựng con người và nâng cao chất lượng sống có mặt chưa đồng đều; đời sống của một bộ phận người dân còn khó khăn.

#### **2.2. Nguyên nhân**

- Quy mô địa bàn, dân số tăng sau sáp nhập làm phát sinh yêu cầu mới về quản lý xã hội, tổ chức bộ máy, điều hành và phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

- Nguồn lực đầu tư cho một số lĩnh vực xã hội, văn hóa, môi trường, chuyển đổi số, an sinh xã hội còn hạn chế.

- Một bộ phận người dân chưa chủ động thích ứng với yêu cầu mới của xã hội số; kỹ năng số, hiểu biết pháp luật, kỹ năng tự bảo vệ trên môi trường mạng còn hạn chế.

- Công tác phối hợp giữa một số ngành, bộ phận, tổ chức đoàn thể trong một số nội dung chưa thật sự chặt chẽ, thường xuyên.

- Tác động mặt trái của kinh tế thị trường, mạng xã hội, thông tin xấu độc, lối sống thực dụng và các nguy cơ an ninh phi truyền thống ngày càng rõ nét.

### **3. Những vấn đề đặt ra**

- Yêu cầu hoàn thiện mô hình quản trị xã hội ở cấp xã trong điều kiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, nhất là sau sáp nhập đơn vị hành chính.

- Yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ năng lực, trách nhiệm, gần dân, sát dân, làm việc kỷ cương, chuyên nghiệp.

- Yêu cầu nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với chính quyền thông qua hiệu quả điều hành, chất lượng phục vụ và khả năng giải quyết các vấn đề phát sinh từ cơ sở.

- Yêu cầu cân bằng giữa phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, giữ gìn bản sắc văn hóa và xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh.

- Yêu cầu tăng cường an ninh con người trong bối cảnh chuyển đổi số, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, già hóa dân số, di cư lao động và những rủi ro xã hội mới.

- Yêu cầu củng cố đoàn kết cộng đồng, hạn chế xung đột lợi ích, nâng cao ý thức công dân, trách nhiệm xã hội và khả năng tự quản ở cơ sở.

### **4. Một số mô hình, kinh nghiệm quốc tế về quản trị quốc gia, phát triển xã hội và bài học cho Việt Nam**

- Kinh nghiệm quốc tế cho thấy nhiều quốc gia thành công trong xây dựng xã hội ổn định, văn minh, phát triển đều dựa trên một số nền tảng chung: thượng tôn pháp luật; quản trị công minh bạch, hiệu quả; chú trọng giáo dục công dân; bảo đảm an sinh xã hội; phát triển văn hóa và con người; ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý xã hội; phát huy vai trò cộng đồng và trách nhiệm xã hội.

- Từ thực tiễn đó có thể rút ra một số bài học vận dụng đối với Việt Nam và địa phương:

+ Lấy con người làm trung tâm, mục tiêu và động lực của phát triển.

+ Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và bảo đảm an ninh con người.

+ Xây dựng nền hành chính phục vụ, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình cao.

+ Tăng cường giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức, văn hóa ứng xử, kỹ năng công dân số.

+ Phát huy dân chủ ở cơ sở đi đôi với giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật.

+ Huy động hiệu quả vai trò của cộng đồng, gia đình, nhà trường, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong quản trị xã hội.

## **V. ĐỀ XUẤT QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG XÃ HỘI VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN MỚI**

### **1. Bối cảnh quốc tế và trong nước tác động đến xã hội Việt Nam trong thời gian tới**

#### **1.1. Bối cảnh quốc tế**

- Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, biến đổi khí hậu, già hóa dân số, dịch bệnh, rủi ro an ninh phi truyền thống, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo tác động ngày càng sâu rộng đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Môi trường mạng vừa mở ra cơ hội phát triển, vừa đặt ra nhiều thách thức về thông tin, an ninh mạng, đạo đức xã hội và an toàn con người.

#### **1.2. Bối cảnh trong nước**

- Trong nước, đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu cao hơn về hoàn thiện thể chế, đổi mới mô hình tăng trưởng, chuyển đổi số toàn diện, phát triển khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và xây dựng nền hành chính hiện đại. Cùng với đó là yêu cầu giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, nâng cao chất lượng sống của Nhân dân, nhất là ở cơ sở.

- Đối với cấp xã, quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, mở rộng quy mô quản lý, yêu cầu ngày càng cao của người dân đối với chính quyền cơ sở đang đặt ra áp lực mới trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

### **2. Quan điểm, tư duy mới của Đảng về xây dựng xã hội trong bối cảnh mới**

- Xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, phát triển là nhiệm vụ chiến lược, lâu dài, có ý nghĩa nền tảng đối với phát triển nhanh và bền vững đất nước.

- Lấy người dân làm trung tâm, chủ thể và mục tiêu của mọi chính sách phát triển xã hội.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, con người, bảo đảm an sinh xã hội và an ninh con người.

- Phát huy dân chủ đi đôi với giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật; xây dựng xã hội thượng tôn pháp luật, đề cao trách nhiệm công dân và đạo đức xã hội.

- Đổi mới quản trị xã hội theo hướng hiện đại, hiệu quả, minh bạch, ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ, chuyển đổi số, dữ liệu số.

- Phát huy vai trò của gia đình, nhà trường, cộng đồng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân trong xây dựng xã hội.

- Tăng cường năng lực phòng ngừa, ứng phó với các rủi ro an ninh phi truyền thống; xây dựng xã hội thích ứng, bao trùm và bền vững.

### **3. Mục tiêu**

#### **3.1. Mục tiêu chung**

- Xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, phát triển; bảo đảm an ninh con người; củng cố niềm tin xã hội; phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam; nâng cao chất lượng sống của Nhân dân; tạo nền tảng xã hội vững chắc cho phát triển nhanh và bền vững trong kỷ nguyên mới.

#### **3.2. Mục tiêu cụ thể**

- Xây dựng nền nếp xã hội, tăng cường chấp hành pháp luật, kỷ luật, kỷ cương hành chính và kỷ cương cộng đồng.

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; giảm thiểu các nguy cơ mất an toàn đối với con người trên các phương diện truyền thống và phi truyền thống.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; nâng cao đạo đức xã hội, văn hóa ứng xử, ý thức công dân.

- Củng cố đoàn kết cộng đồng, phát huy dân chủ ở cơ sở, tăng cường đồng thuận xã hội.

- Nâng cao hiệu quả quản trị xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số, chất lượng cung ứng dịch vụ công.

- Bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo các nhóm yếu thế, nâng cao chỉ số hài lòng và chất lượng sống của người dân.

- Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, có tri thức, đạo đức, trách nhiệm, kỹ năng thích ứng với xã hội số và hội nhập.

### **4. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng xã hội trong Kỷ nguyên mới (2026 - 2045)**

#### **4.1. Củng cố trật tự, kỷ cương xã hội**

- Tiếp tục quán triệt, cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, phát triển.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp từng nhóm đối tượng.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; siết chặt trách nhiệm công vụ; đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, xã hội số; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

- Phát huy vai trò hương ước, quy ước, tự quản cộng đồng, hòa giải ở cơ sở trong duy trì nền nếp, trật tự xã hội.

#### **4.2. Bảo đảm an ninh con người**

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với tội phạm, tệ nạn xã hội.

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, bảo đảm an toàn giao thông, an toàn thực phẩm, an toàn lao động.

- Tăng cường phòng, chống dịch bệnh; chăm sóc sức khỏe ban đầu; nâng cao năng lực y tế cơ sở.

- Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sống, cảnh quan nông thôn.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân kỹ năng sử dụng môi trường mạng an toàn; phòng, chống lừa đảo và vi phạm trên không gian mạng.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, hỗ trợ nhóm yếu thế, không để ai bị bỏ lại phía sau.

#### **4.3. Phát triển văn hóa và con người Việt Nam**

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong gia đình, nhà trường, cộng đồng dân cư và cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

- Quan tâm giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật cho thanh thiếu niên, học sinh.

- Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của quê hương; gắn xây dựng văn hóa với phát triển du lịch, kinh tế cộng đồng khi có điều kiện phù hợp.

- Phát triển văn hóa đọc, thể dục thể thao quần chúng, hoạt động văn hóa cộng đồng; đầu tư, khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa cơ sở.

- Xây dựng con người phát triển toàn diện, có tinh thần yêu nước, trách nhiệm xã hội, năng lực số, kỹ năng thích ứng và khát vọng vươn lên.

#### **4.4. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong xây dựng xã hội**

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội, nắm bắt tình hình Nhân dân.

- Củng cố các mô hình tự quản ở cộng đồng; phát huy vai trò tổ hòa giải, tổ an ninh, các câu lạc bộ, tổ chức quần chúng trong giữ gìn trật tự, văn minh, đoàn kết.

- Thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

- Kịp thời phát hiện, giải quyết những vấn đề phát sinh từ cơ sở, hạn chế mâu thuẫn, bức xúc kéo dài, củng cố niềm tin và sự đồng thuận trong Nhân dân.

#### **4.5. Tạo động lực tập hợp, huy động tâm huyết, trí thức, nguồn lực trong xây dựng xã hội**

- Huy động hiệu quả nguồn lực của Nhà nước và xã hội cho phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh, môi trường, chuyển đổi số.

- Khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã, đội ngũ trí thức, người có uy tín, con em quê hương trong xây dựng địa phương.

- Tăng cường phối hợp liên ngành, liên lĩnh vực; lồng ghép mục tiêu xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, phát triển vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, dữ liệu số, nền tảng số trong quản trị, cung cấp dịch vụ công và kết nối người dân với chính quyền.

### **VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

#### **1. Với Bộ Chính trị, Ban Bí thư**

- Đề nghị tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và ban hành chủ trương, định hướng lớn về xây dựng xã hội Việt Nam trong kỷ nguyên mới; chỉ đạo đồng bộ giữa các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh để bảo đảm tính thống nhất trong tổ chức thực hiện.

#### **2. Với Đảng ủy Quốc hội**

- Đề nghị nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật có liên quan đến quản trị xã hội, tổ chức chính quyền địa phương, an ninh con người, an sinh xã hội, chuyển đổi số, văn hóa, môi trường, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho triển khai thực hiện ở các cấp.

#### **3. Với Đảng ủy Chính phủ**

- Đề nghị chỉ đạo Chính phủ và các bộ, ngành xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Đề án một cách cụ thể, có lộ trình, có phân công trách nhiệm rõ

ràng; quan tâm bố trí nguồn lực, cơ chế, chính sách, dữ liệu, hạ tầng số để hỗ trợ địa phương triển khai đồng bộ, hiệu quả.

#### **4. Với cấp ủy các bộ, ngành**

- Đề nghị các bộ, ngành trung ương sớm ban hành hướng dẫn chuyên đề, bộ tiêu chí, chỉ tiêu theo dõi, đánh giá; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cán bộ cơ sở; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho địa phương.

#### **5. Với các tỉnh ủy, thành ủy**

- Đề nghị Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các sở, ngành của tỉnh tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ cấp xã trong cụ thể hóa Đề án; quan tâm nguồn lực đầu tư cho thiết chế văn hóa, hạ tầng số, bảo đảm an sinh xã hội, y tế cơ sở, môi trường, an ninh trật tự; đồng thời có cơ chế kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay ở cơ sở.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Yên Cường về việc xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, phát triển, báo cáo Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình tổng hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Phong**